

Số: /BC-UBND

Quan Hóa, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NĂM 2008
(SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2019)

Kính gửi: Sở Nội Vụ tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Công văn số 609/SNV-CCVC ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá về việc tổng kết thi hành Luật cán bộ, công chức. UBND huyện Quan Hóa báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến

a) Số lượng hội nghị và các hình thức phổ biến, tuyên truyền, tập huấn đã được áp dụng, triển khai.

UBND huyện đã tổ chức quán triệt, triển khai các phòng chuyên môn, cán bộ công chức, viên chức, người lao động về nội dung Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức cũng như các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh liên quan đến tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật... UBND huyện cử công chức phụ trách công tác tổ chức cán bộ tham dự các hội nghị, lớp tập huấn, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật. cán bộ, công chức do các sở, ngành tỉnh tổ chức.

b) Đánh giá tính hiệu quả của hoạt động phổ biến, tuyên truyền, tập huấn đến các cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức Công tác phổ biến, tuyên truyền, tập huấn đã nâng cao tinh thần trách nhiệm của cá nhân từng cán bộ, công chức, viên chức, giúp các cán bộ, công chức, viên chức hiểu rõ các quy định, quyền và nghĩa vụ, các chế độ, chính sách có liên quan đến hoạt động công vụ, những quy định về những việc được làm và không được làm cán bộ, công chức, viên chức...

Tổ chức và thực hiện tốt các nội dung đổi mới thể hiện tại Luật Cán bộ, công chức năm 2010; Luật Viên chức năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2020 là trách nhiệm của tất cả các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện,

thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn, góp phần xây dựng chế độ công vụ, công chức ngày một hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ. Nhận thức sâu sắc về công tác này, UBND huyện đã tổ chức hội nghị để quán triệt Luật cán bộ, công chức tới toàn thể cán bộ, công chức các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn.

b) Đánh giá tính hiệu quả của hoạt động phổ biến, tuyên truyền, tập huấn đến các cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức.

Tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật và định hướng thông tin để cán bộ, công nhân viên chức, người lao động tiếp nhận các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước một cách đầy đủ, đúng đắn từ đó có thể tự bảo vệ mình. Trong thời gian qua, UBND huyện đã giao cho Hội đồng tuyên truyền phổ biến pháp luật tiếp tục quan tâm đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho công chức, viên chức. Qua đó, đã góp phần trang bị, nâng cao hiểu biết pháp luật để cho mỗi công chức, viên chức, người lao động ý thức được vị trí của mình trong quan hệ xã hội, biết được mình có những quyền lợi, nghĩa vụ gì, cần phải làm như thế nào để thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm và bảo vệ quyền lợi của chính mình khi bị xâm hại, không xâm hại đến người khác, không vi phạm pháp luật và làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời, nêu cao ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân thực hiện theo nguyên tắc sống và làm việc theo hiến pháp, pháp luật.

2. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật. Không có ban hành văn bản QPPL.

3. Việc chấp hành các quy định của luật

Đánh giá việc chấp hành các quy định cụ thể của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức liên quan đến từng nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể bao gồm:

a) Các quy định về hoạt động công vụ của cán bộ, công chức:

- Hoạt động công vụ của cán bộ, công chức là việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức theo quy định của Luật này và các quy định khác có liên quan. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân; Công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền và có sự kiểm tra, giám sát; Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, liên tục, thông suốt và hiệu quả; Bảo đảm thứ bậc hành chính và sự phối hợp chặt chẽ.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ và thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán

bộ, công chức, viên chức. Các cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của UBND huyện đã ban hành, nội quy cơ quan; tuân thủ nghiêm giờ giấc, lễ l貌, phong cách làm việc, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ; tôn trọng thứ bậc hành chính và văn hóa giao tiếp, ứng xử.

- Các cơ quan chuyên môn thường xuyên, chủ động tham mưu UBND huyện trong việc thanh tra, kiểm tra các nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao. Phòng Nội vụ chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kỷ luật, kỷ cương tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Hằng năm, tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra công vụ, kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tại các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện tình hình, kết quả việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ theo quy định

b) Các quy định về quyền, nghĩa vụ, những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm UBND huyện đã triển khai tới cán bộ công chức về quyền, nghĩa vụ và những việc cán bộ, công chức không được làm.

Đảm bảo các điều kiện thi hành công vụ của công chức, về chế độ tiền lương, nghỉ ngơi và các quyền khác. Cán bộ, công chức thực hiện nghiêm quy định về nghĩa vụ của cán bộ, công chức và những việc cán bộ, công chức không được làm.

*** Quyền của cán bộ, công chức:**

- Quyền của cán bộ, công chức được bảo đảm các điều kiện thi hành công vụ (Điều 11): Cán bộ, công chức của huyện đều được giao quyền tương xứng với nhiệm vụ. Được bảo đảm trang thiết bị và các điều kiện làm việc khác theo quy định của pháp luật. Được cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ. Được pháp luật bảo vệ khi thi hành công vụ.

- Quyền của cán bộ, công chức về tiền lương và các chế độ liên quan đến tiền lương (Điều 12): Được Nhà nước bảo đảm tiền lương tương xứng với nhiệm vụ, quyền hạn được giao và được hưởng phụ cấp và chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật.

- Quyền của cán bộ, công chức về nghỉ ngơi (Điều 13): Cán bộ, công chức được nghỉ hàng năm, nghỉ lễ, nghỉ để giải quyết việc riêng theo quy định của pháp luật về lao động.

- Các quyền khác của cán bộ, công chức (Điều 14): Cán bộ, công chức được bảo đảm quyền học tập, nghiên cứu khoa học; được hưởng chính sách ưu đãi về phương tiện đi lại, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

*** Nghĩa vụ của cán bộ, công chức:**

- Nghĩa vụ của cán bộ, công chức đối với Đảng, Nhà nước và Nhân dân (Điều 8): Cán bộ, công chức của huyện luôn trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia. Luôn tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân. Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Nghĩa vụ của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ (Điều 9): Cán bộ, công chức luôn thực hiện đúng, đầy đủ và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Có ý thức tổ chức kỷ luật; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị; báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; bảo vệ bí mật nhà nước. Luôn chủ động và phối hợp chặt chẽ trong thi hành công vụ; giữ gìn đoàn kết trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Bảo vệ, quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản nhà nước được giao. Chấp hành quyết định của cấp trên và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Nghĩa vụ của cán bộ, công chức là người đứng đầu (Điều 10): Lãnh đạo UBND huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã đã chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thi hành công vụ của cán bộ, công chức; Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống quan liêu, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ cơ sở, văn hóa công sở trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý kịp thời, nghiêm minh cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý có hành vi vi phạm kỷ luật, pháp luật, có thái độ quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà cho công dân; Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

*** Những việc cán bộ, công chức không được làm:**

- Những việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến đạo đức công vụ (Điều 18): Cán bộ, công chức trên địa bàn huyện không vi phạm những việc cán bộ, công chức không được làm như: Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn kết; tự ý bỏ việc hoặc tham gia đình công; Sử dụng tài sản của Nhà nước và của nhân dân trái pháp luật; Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ, quyền hạn; sử dụng thông tin liên quan đến công vụ để vụ lợi; Phân biệt đối xử dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức.

- Những việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến bí mật nhà nước (Điều 19) Là cơ quan có chức năng tham mưu, giúp việc trực tiếp cho UBND huyện và Chủ tịch UBND huyện nên cán bộ, công chức luôn nhận thức sâu sắc về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, không tiết lộ thông tin liên quan đến bí mật nhà nước dưới mọi hình thức.

- Những việc khác cán bộ, công chức không được làm (Điều 20) Cán bộ, công chức không làm những việc liên quan đến sản xuất, kinh doanh, công tác nhân sự quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và những việc khác theo quy định của pháp luật và của cơ quan có thẩm quyền. Đội ngũ Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đã thực hiện tốt Quyền và Nghĩa vụ, những việc viên chức không được làm theo Mục 1, 2 Chương II của Luật Viên chức năm 2010.

+ Quyền của viên chức về hoạt động nghề nghiệp; Quyền của viên chức về tiền lương và các chế độ liên quan đến tiền lương; Quyền của viên chức về nghỉ ngơi; Quyền của viên chức về hoạt động kinh doanh và làm việc ngoài thời gian quy định và các quyền khác của viên chức.

+ Nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp: Thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ được giao bảo đảm yêu cầu về thời gian và chất lượng; Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ; Chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền; Thường xuyên học tập nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Những việc viên chức không được làm như: Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác công việc hoặc nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn kết; tự ý bỏ việc; tham gia đình công; Sử dụng tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị và của nhân dân trái với quy định của pháp luật; Phân biệt đối xử dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức; Lợi dụng hoạt động nghề nghiệp để tuyên truyền chống lại chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc gây phương hại đối với thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân và xã hội; Những việc khác viên chức không được làm theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Các quy định liên quan đến cán bộ:

Cán bộ là công dân Việt Nam, được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh), ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện), trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước (Khoản 1, khoản 2 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm

2008). Tại các Điều từ 21 đến 29, Chương II của Luật Cán bộ, công chức quy định về cán bộ ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện: Bao gồm cán bộ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện.

+ Cơ quan có thẩm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam căn cứ vào điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, của tổ chức chính trị - xã hội và quy định của Luật này quy định cụ thể chức vụ, chức danh cán bộ làm việc trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội.

+ Chức vụ, chức danh cán bộ làm việc trong cơ quan nhà nước được xác định theo quy định của Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức Chính phủ...vv.

d) Các quy định liên quan đến công chức Công chức là công dân Việt Nam, được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh tương ứng với vị trí việc làm trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện; trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân mà không phải là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng; trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân mà không phải là sĩ quan, hạ sĩ quan phục vụ theo chế độ chuyên nghiệp, công nhân công an, trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước. (Khoản 1, khoản 2 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm 2008) Ngoài các quy định của Luật, công chức còn phải chấp hành và thực hiện các quy định liên quan như: Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 112/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22 tháng 2 năm 2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hoá quản lý.

đ) Các quy định liên quan đến viên chức

Viên chức là công dân Việt Nam được tuyển dụng theo vị trí việc làm, làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập theo chế độ hợp đồng làm việc, hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.. (Theo Điều 2, Luật Viên chức năm 2010). Ngoài các quy định của Luật Viên chức, còn phải chấp hành và thực hiện các quy định liên quan như: Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong

đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22 tháng 2 năm 2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hoá quản lý.

e) Các quy định liên quan đến các điều kiện bảo đảm thi hành công vụ; Công vụ là công việc mang tính nhà nước vì lợi ích xã hội, lợi ích nhà nước, lợi ích chính đáng của công dân, có tính chuyên nghiệp, chủ yếu là do cán bộ, công chức nhà nước thực hiện. Để hoạt động công vụ được hiệu quả thì cán bộ, công chức được cung cấp, trang bị đầy đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất cần thiết như: Công sở; Trang thiết bị làm việc trong công sở cần chú trọng đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả thi hành công vụ, thực hiện việc mua sắm trang thiết bị làm việc theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Nhà nước bố trí phương tiện đi lại cho cán bộ, công chức để thi hành công vụ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

g) Các quy định liên quan đến nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức Việc quản lý cán bộ, công chức được thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung năm 2019, các quy định khác của pháp luật có liên quan, điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công chức. Các Bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm hỗ trợ Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về công chức như sau:

- Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về công chức; Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện việc quản lý nhà nước về công chức theo phân công, phân cấp của Chính phủ; Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện việc quản lý nhà nước về công chức theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan có thẩm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện việc quản lý công chức theo phân cấp của cơ quan có thẩm quyền và theo quy định của Chính phủ. Theo Điều 71 Nghị định 138/2020/NĐ-CP quy định về nội dung quản lý công chức như sau: Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về công chức; Xây dựng kế hoạch, quy hoạch công chức; Quy định ngạch, chức danh, mã số công chức; vị trí việc làm và cơ cấu công chức; Xác định số lượng và quản lý biên chế công chức; Tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng công chức; Tổ chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức; Tổ chức thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với công chức; Tổ chức thực hiện việc khen thưởng, kỷ

luật đối với công chức; Thực hiện chế độ thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức; Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê và quản lý hồ sơ công chức; Thanh tra, kiểm tra việc thi hành quy định của pháp luật về công chức; Chỉ đạo, tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công chức. Theo Điều 61 Nghị định 115/2020/NĐ-CP quy định về nội dung quản lý viên chức quy định như sau: Xây dựng kế hoạch, quy hoạch viên chức; Quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, xác định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc tương ứng; Tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc, bố trí, phân công nhiệm vụ, biệt phái, kiểm tra và đánh giá viên chức; Tổ chức thực hiện thay đổi chức danh nghề nghiệp; Tổ chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Tổ chức thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với viên chức; Tổ chức thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức; Giải quyết thôi việc và nghỉ hưu đối với viên chức; Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê và quản lý hồ sơ viên chức; Thanh tra, kiểm tra việc thi hành quy định của pháp luật về viên chức; Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với viên chức.

h) Các quy định liên quan đến việc xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP của Chính phủ:

Về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Với việc ban hành Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 8 18/9/2020, Chính phủ đã đồng bộ nhiều quy định mới về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức so với trước đây, cụ thể: Quy định chung kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức tại Nghị định. Để thuận lợi cho việc áp dụng quy định của pháp luật, Nghị định 112 mới được Chính phủ ban hành đã đồng thời hướng dẫn kỷ luật cả 03 đối tượng là cán bộ, công chức và viên chức. Ngoài ra, nhằm đồng bộ với Luật sửa đổi Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Nghị định 112 cũng quy định cụ thể về việc kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ hưu. Có thể thấy, với sự ra đời của Nghị định 112, Chính phủ đã thống nhất và đồng bộ hóa các quy định kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức tại một văn bản. Qua đó giúp việc áp dụng vào thực tế được dễ dàng hơn.

- Từ năm 2016 đến năm 2023: UBND huyện đã ban hành Quyết định thi hành kỷ luật đối với 08 công chức

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành luật

a) Nêu rõ đã tiến hành bao nhiêu cuộc thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của luật.

Hàng năm, UBND huyện đã thành lập đoàn tiến hành các cuộc kiểm tra nhằm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị 26/CT-TTg ngày

05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Thông qua kiểm tra để nhân rộng cách làm tốt, chỉ ra những mặt còn hạn chế, tồn tại, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ công tác cải cách hành chính.

- Nội dung kiểm tra: Kiểm tra việc chấp hành Quy chế làm việc của UBND cấp xã: Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của công chức, viên chức; Kiểm tra tiến độ, chất lượng tham mưu giải quyết công việc của công chức, viên chức theo từng nhiệm vụ được giao; Kiểm tra việc tham mưu thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền về tiến độ, chất lượng tham mưu giải quyết hồ sơ.

b) Đánh giá khái quát các sai phạm phổ biến, điển hình trong quá trình thi hành các quy định của luật; kiến nghị, đề xuất việc khắc phục, xử lý các sai phạm.

Ý thức chấp hành nội quy, quy chế của một số công chức, viên chức đôi khi chưa nghiêm túc; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình còn hạn chế. Các đơn vị sau khi được kiểm tra đã có ý thức trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, thực hiện nghiêm Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản quy định của nhà nước, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ công tác được giao .

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, HẠN CHẾ, BẤT CẬP

1. Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập trong thi hành luật

- Luật Cán bộ, công chức có phạm vi điều chỉnh khá rộng, đội ngũ cán bộ, công chức nước ta hiện nay không chỉ làm việc trong các cơ quan nhà nước mà còn làm việc trong tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội và trong các tổ chức khác. Ngay trong các cơ quan nhà nước cũng có nhiều chức danh cán bộ, công chức công tác trong các cơ quan khác nhau như cơ quan dân cử, hành chính và tư pháp... Các quy định về chế độ quản lý, sử dụng, tiêu chuẩn cán bộ, công chức... hiện còn có sự đan xen giữa các quy định do các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khác nhau ban hành. Có nhiều nội dung mới về chính sách, pháp luật tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức chậm được thực hiện.

- Luật Cán bộ, công chức vẫn quy định công chức bao gồm cả những người làm việc trong bộ máy lãnh đạo, quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Luật Viên chức và các quy định hướng dẫn thi hành mặc dù đã làm rõ một bước đối tượng thuộc đội ngũ lãnh đạo, quản lý nhưng vẫn có cách hiểu khác nhau về “bộ máy lãnh đạo, quản lý” dẫn đến việc áp dụng gặp nhiều khó khăn.

- Thực tế hiện nay, do đơn vị sự nghiệp không được thực hiện chức năng quản lý và không thực hiện hoạt động công vụ, nên công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập không được hưởng phụ cấp công vụ và không được giao biên chế công chức.

- Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập trong quá trình thi hành Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức: Trong công tác cán bộ còn bất cập ở một số khâu, như: tuyển dụng, quy hoạch, chính sách đãi ngộ, sử dụng và đánh giá có nơi, có lúc làm chưa tốt, chưa thực sự xuất phát từ năng lực công tác, đã làm giảm động lực học tập và phát huy hiệu quả học tập của cán bộ, công chức, viên chức sau khi được đào tạo, bồi dưỡng.

2. Nội dung còn chưa thống nhất, đồng bộ với quy định của Đảng, chồng chéo với pháp luật chuyên ngành khác

Thời gian qua, Chính phủ đã ban hành rất nhiều văn bản pháp quy hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2008, và Luật Viên chức năm 2010 nhằm cụ thể hóa các quy định của Luật, trong đó, đáng quan tâm nhất là Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 112/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên, trong quá trình áp dụng các Nghị định này và các văn bản có liên quan đã nảy sinh một số vướng mắc, bất cập cần được các cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, sửa đổi cho phù hợp, đặc biệt là trong việc áp dụng thực hiện tuyển dụng không qua thi tuyển đối với công chức, viên chức.

- Các quy định về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức cũng còn nhiều bất cập do chưa có những tiêu chí cụ thể, phản ánh không đúng thực trạng mức độ hoàn thành công việc của cán bộ, công chức. Các văn bản hiện hành chưa tạo hành lang pháp lý cho việc đánh giá nghiêm túc kết quả thực hiện công việc, từ đó dẫn đến sự cào bằng trong công tác đánh giá cán bộ, chưa tạo động lực trong việc rèn luyện, phấn đấu của cán bộ, công chức, không có cơ sở để loại bỏ những người không hoàn thành nhiệm vụ ra khỏi bộ máy công vụ. Công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức chưa thực sự căn cứ vào tiêu chuẩn, chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và hiệu quả công việc thực tế của mỗi người.

- Các quy định liên quan đến kỷ luật cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị nói chung và trong bộ máy nhà nước nói riêng hiện không thống nhất.

Trong khi đó, quy định số 102-QĐ/TW về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm lại quy định thời hiệu xử lý kỷ luật đối với đảng viên vi phạm là 5 năm, 10 năm hoặc không áp dụng thời hiệu đối với hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khai trừ; vi phạm về chính trị nội bộ, về an ninh, quốc phòng, đối ngoại có xâm hại đến lợi ích quốc gia và việc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị nội dung cần được sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật Cán bộ, công chức 2008, Luật Viên chức 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 2019

1. Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến Luật cán bộ, công chức và các quy định của Đảng, Nhà nước, Tỉnh về công tác cán bộ. Mục đích làm cho cán bộ, công chức nhận thức được trách nhiệm của cá nhân để tham gia một cách tích cực, dân chủ vào công tác cán bộ, nhất là quá trình đánh giá cán bộ, công chức trong cơ quan, gồm cả đánh giá bản thân và đánh giá đồng nghiệp.

2. Tiếp tục thực hiện tốt các quy định hiện hành và kế hoạch về công tác đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển; việc quản lý, bố trí sử dụng biên chế hành chính; thực hiện các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức đúng quy định

3. Tiếp tục hoàn thiện việc phân định cán bộ, công chức, từ đó xây dựng cơ chế phân cấp quản lý phù hợp với từng loại đối tượng. Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về nghĩa vụ và quyền của cán bộ, công chức theo các loại hình cơ quan: lập pháp, hành pháp, tư pháp; theo các cấp hành chính: trung ương, địa phương, cơ sở; theo các vị trí công chức: lãnh đạo, quản lý; tham mưu; thừa hành...

4. Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý cán bộ, công chức theo hướng quy định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền của từng vị trí việc làm và chức danh cán bộ, công chức.

2. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để tổ chức thi hành có hiệu quả Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức sau khi được sửa đổi.

- Hoàn thiện các quy định hướng dẫn về tiêu chuẩn và phương pháp xác định vị trí việc làm phù hợp với từng loại hình cơ quan, đơn vị; phân công, phân cấp rõ ràng, hợp lý thẩm quyền phê duyệt danh mục vị trí việc làm.

- Đổi mới và tăng cường công tác giáo dục đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp nhằm hình thành các chuẩn mực đạo đức công vụ của người cán bộ, công chức.

- Xây dựng, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về chức danh, tiêu chuẩn công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và các ngạch công chức; Quy chế, tổ chức theo dõi kiểm tra giám sát thường xuyên việc thực hiện nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức.

- Sửa đổi Quy chế đánh giá cán bộ, công chức theo hướng gắn với kết quả, hiệu quả công việc và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện nguyên tắc cấp trên đánh giá cấp dưới, phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của mỗi loại đối tượng.

- Ban hành mới và sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về tuyển dụng, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm công bằng, phù hợp với từng đối tượng, từng vùng và thống nhất trong phạm vi cả nước.

- Hoàn thiện các quy định pháp luật về khen thưởng và có chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đồng thời có chế tài xử lý nghiêm đối với công chức thiếu trách nhiệm và vi phạm pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết Luật cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trên địa bàn huyện. UBND huyện Quan Hóa báo cáo Sở Nội vụ được và tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Dũng